

NGHỊ QUYẾT

Đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 07 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 191/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành nghị quyết đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên; Báo cáo thẩm tra số 20/BC-VHXH ngày 07 tháng 12 năm 2016, của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh đã thảo luận và nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên (Có Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2016.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII - Kỳ họp thứ Ba thông qua. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu - UBTƯQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh khóa XIV;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- TT Công báo - Tin học tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT. /

CHỦ TỊCH



Pháo Hồng Sơn



PHỤ LỤC

Tên đường trên địa bàn thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(Kèm theo Nghị quyết số: 53NQ -HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

TT	Điểm đầu và điểm cuối các tuyến đường	Tên đường	Độ dài/chiều rộng (m)/kết cấu
1	- Điểm đầu: Từ Km 268, QL.2 (Phía Nam). - Điểm cuối: Km 273, QL.2 (Phía Bắc).	Nguyễn Trãi (QL.2)	- Chiều dài: 5.000m; Mặt cắt ngang đường: 21m (lòng đường 10,5 m; hè đường 3 x 2m). - Kết cấu đường: Nhựa áp phan.
2	- Điểm đầu: Từ Km 270, QL.2 (Ngã 3 bưu điện). - Điểm cuối: Km0+480 (Trường Chính trị).	Hùng Vương	- Chiều dài: 480m; Mặt cắt ngang đường: 15m (lòng đường 10,5 m; hè đường 3 x 2m). - Kết cấu đường: Nhựa áp phan.
3	- Điểm đầu: Từ Km 270+800, QL 2 (nhà ông Thiện Sắc). - Điểm cuối: Giao với đường QL 2, Km 268+600 (nhà ông Nguyễn Linh)	Lê Quý Đôn	- Chiều dài: 2600m; Mặt cắt ngang đường: 11,5m (lòng đường 7,5 m; hè đường 2 x 2m). - Kết cấu đường: Bê tông nhựa asphalt.
4	- Điểm đầu: Từ Km 269+00, QL 2. - Điểm cuối: cầu Km 21+700.	Hồng Quân	- Chiều dài: 700m; Mặt cắt ngang đường: 7m (lòng đường 5 m; hè đường 2 x 2m). - Kết cấu đường: Bê tông nhựa đá rã.
5	- Điểm đầu: Từ Km 269+100, QL.2 (Từ Cây xăng). - Điểm cuối: Km 0+800 (Nhà máy đá xẻ).	Huỳnh Thúc Kháng	- Chiều dài: 800m; Mặt cắt ngang đường: 7m (lòng đường 5 m; hè đường 2 x 2m). - Kết cấu đường: Nhựa đá rã.
6	- Điểm đầu: Từ Km 270+400, QL.2. (Nhà hàng Hương Ngãi). - Điểm cuối: Km 0+400 (Đường vào huyện đội).	Trần Phú	- Chiều dài: 480m; Mặt cắt ngang đường: 7m (lòng đường 5 m; hè đường 2 x 2m). - Kết cấu đường: Bê tông nhựa asphalt.